

Số: /BC- BDT

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Thẩm tra về công tác bảo vệ môi trường năm 2025

(Trình tại Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 HĐND thành phố khóa XVII)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-HĐND ngày 17/6/2026 của Thường trực HĐND thành phố về việc chuẩn bị kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII, nhiệm kỳ 2026 - 2031; trên cơ sở báo cáo số 24/BC-UBND ngày 29/01/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về công tác bảo vệ môi trường năm 2025; sau khi nghiên cứu báo cáo của UBND thành phố, Ban Đô thị HĐND thành phố báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

1. Về kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường năm 2025

Qua thẩm tra, Ban Đô thị cơ bản thống nhất với những đánh giá của UBND thành phố về kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường năm 2025. Trong năm, UBND thành phố đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; tổ chức thực hiện công tác quan trắc, theo dõi, đánh giá chất lượng các thành phần môi trường; thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường; kiểm tra, xử lý vi phạm; từng bước xây dựng, cập nhật hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu môi trường.

Công tác quan trắc môi trường được triển khai trên phạm vi tương đối rộng, bao gồm môi trường không khí, nước mặt, nước dưới đất, đất và các khu vực chịu ảnh hưởng của hoạt động sản xuất công nghiệp, giao thông, xây dựng, làng nghề, xử lý chất thải và dân sinh. Kết quả quan trắc đã bước đầu phản ánh hiện trạng, diễn biến chất lượng môi trường, xác định một số khu vực, vị trí có nguy cơ ô nhiễm để phục vụ công tác quản lý, kiểm tra và đề xuất giải pháp xử lý.

Công tác thẩm định, cấp phép môi trường được thực hiện với khối lượng tương đối lớn. UBND thành phố đã phê duyệt 35 hồ sơ đề nghị thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp 169 giấy phép môi trường. Công tác tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về môi trường tại Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng được triển khai, góp phần kiểm soát yêu cầu bảo vệ môi trường ngay từ giai đoạn chuẩn bị và thực hiện dự án đầu tư.

Hoạt động kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được quan tâm. Trong số 52 cơ sở thuộc kế hoạch kiểm tra sau điều chỉnh, cơ quan chức

năng đã tiến hành kiểm tra 36 cơ sở; ban hành 14 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 14 tổ chức, tổng số tiền xử phạt 3,731 tỷ đồng. Các tổ chức bị xử phạt đã thực hiện nghĩa vụ nộp phạt theo quyết định.

Công tác quản lý môi trường tại các khu công nghiệp từng bước đi vào nề nếp; 25/25 khu công nghiệp đang hoạt động đã có hồ sơ môi trường theo quy định. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ động vật hoang dã, quản lý môi trường làng nghề và hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường tiếp tục được triển khai.

Kết quả quan trắc tại nhiều khu vực cho thấy các thông số khí CO, NO₂, SO₂ cơ bản nằm trong giới hạn cho phép; môi trường đất chưa ghi nhận tình trạng ô nhiễm kim loại nặng trên diện rộng. Một số khu vực dân cư, điểm nền và khu vực ít chịu tác động của hoạt động sản xuất duy trì chất lượng môi trường ở mức tương đối ổn định.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, Ban Đô thị nhận thấy còn một số tồn tại, hạn chế cần được quan tâm:

- Chất lượng môi trường tại một số khu vực còn diễn biến phức tạp, nhất là ô nhiễm bụi, tiếng ồn tại các tuyến giao thông, làng nghề, khu vực sản xuất công nghiệp, xây dựng và một số khu dân cư. Tại khu vực phía Tây, có 9/20 điểm giao thông thực hiện quan trắc ghi nhận nồng độ bụi tổng vượt quy chuẩn từ 1,13 đến 6,27 lần; 18/20 vị trí quan trắc có tiếng ồn vượt quy chuẩn, tập trung tại Quốc lộ 5, Quốc lộ 17B, Quốc lộ 18 và các tuyến đường tỉnh 390, 391, 392. Một số vị trí như ngã tư Góc Đa, nút giao Quốc lộ 5 với Quốc lộ 17B và ngã tư Mắc tái diễn tình trạng ô nhiễm qua nhiều đợt quan trắc.

- Tại khu vực phía Đông, chất lượng không khí năm 2025 có xu hướng suy giảm và xấu đi so với năm 2024, tỷ lệ chất lượng không khí đạt mức tốt (AQI 0 - 50) giảm từ 81,52% (năm 2024) xuống còn 65,50% (năm 2025), trong khi tỷ lệ chất lượng không khí ở mức trung bình (AQI 51 - 100) tăng từ 18,48% lên 33,33% và đặc biệt lần đầu xuất hiện mức kém (AQI 101 - 150) với tỷ lệ 1,16%. Bụi lơ lửng vượt quy chuẩn tại nhiều điểm chịu ảnh hưởng của hoạt động làng nghề, xử lý chất thải, công nghiệp, giao thông, xây dựng và dân sinh. Tuy nhiên, Báo cáo chưa đánh giá đầy đủ mức độ đóng góp của từng nguồn phát thải, chưa xác định cụ thể trách nhiệm xử lý tại từng khu vực, vị trí có thông số vượt quy chuẩn.

- Ô nhiễm nước mặt tại các sông nội đồng, kênh, mương và hồ tiếp nhận nước thải còn ở mức cao, kéo dài qua nhiều năm, chưa có chuyển biến rõ rệt; nhiều thông số hữu cơ, dinh dưỡng và vi sinh vượt quy chuẩn, có điểm ở mức ô nhiễm nặng.

- Tỷ lệ nước thải sinh hoạt tại các phường thuộc các phường khu vực Đông Hải Phòng trước đây được thu gom, xử lý mới đạt khoảng 40,77%. Tại khu vực nông thôn của Hải Phòng trước hợp nhất, số địa bàn có hệ thống xử lý nước thải

sinh hoạt tập trung còn ít. Nước thải tại các khu công nghiệp cơ bản được thu gom, xử lý tập trung, nhưng tỷ lệ nước thải phát sinh tại các cụm công nghiệp được xử lý tập trung còn thấp.

- Công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn triển khai chưa đồng đều; tỷ lệ tái chế, tái sử dụng còn thấp. Tiến độ đầu tư xây dựng 02 nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt bằng công nghệ đốt rác phát điện tại Khu xử lý Đình Vũ và xã Lai Khê còn chậm, tiềm ẩn nguy cơ không bảo đảm năng lực xử lý khoảng 3.360 tấn/ngày từ năm 2027.

- Hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục còn bất cập; phần mềm Envisoft và chế độ bảo trì, bảo dưỡng chưa đáp ứng yêu cầu, ảnh hưởng đến tính liên tục, độ tin cậy của số liệu quan trắc.

- Công tác quản lý môi trường biển, đảo và đa dạng sinh học còn hạn chế; ranh giới quản lý trên biển chưa rõ, nhân lực, phương tiện giám sát còn thiếu, cơ chế phối hợp liên ngành chưa chặt chẽ.

- Công tác thanh tra, kiểm tra chủ yếu mới phản ánh số vụ việc, số tiền xử phạt; chưa đánh giá đầy đủ kết quả khắc phục hậu quả, tình trạng tái phạm và mức độ cải thiện môi trường sau xử lý; việc phát hiện hành vi xả thải ngoài giờ hành chính, qua đường ống ngầm còn khó khăn.

- Công tác ứng phó với biến đổi khí hậu còn bị động; việc lồng ghép kịch bản biến đổi khí hậu trong quy hoạch, chương trình, dự án còn hạn chế. Việc thu gom, xử lý, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp chưa hiệu quả.

- Nhân lực thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại một số xã, phường, đặc khu còn mỏng, kiêm nhiệm, năng lực chuyên môn chưa đồng đều. Việc đánh giá hiệu quả sử dụng nguồn lực bảo vệ môi trường còn hạn chế; một số số liệu chưa được đối chiếu với chỉ tiêu, kế hoạch và chưa xác định rõ trách nhiệm thực hiện.

2. Về nhiệm vụ, giải pháp công tác bảo vệ môi trường

Ban Đô thị cơ bản thống nhất với các nhóm nhiệm vụ, giải pháp UBND thành phố; để nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra, Ban Đô thị đề nghị UBND thành phố quan tâm chỉ đạo thực hiện một số nội dung sau:

- Rà soát, hoàn thiện cơ chế phân công, phân cấp và phối hợp quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; xác định rõ trách nhiệm của các sở, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

- Tập trung kiểm soát ô nhiễm không khí tại các tuyến giao thông, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề, công trường xây dựng và khu dân cư; tăng cường kiểm tra, xử lý phương tiện vận chuyển vật liệu không che chắn, công trình không thực hiện đầy đủ biện pháp hạn chế bụi, tiếng ồn.

- Lập danh mục các sông, hồ, kênh, mương ô nhiễm cần ưu tiên xử lý; xác

định rõ nguồn gây ô nhiễm, mục tiêu chất lượng nước, tiến độ, nguồn lực và trách nhiệm của từng cơ quan, địa phương.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư, nâng cấp hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt, nước thải tại cụm công nghiệp, làng nghề và khu dân cư tập trung. Đẩy mạnh phân loại chất thải tại nguồn, tái chế, tái sử dụng và giảm dần tỷ lệ chôn lấp; xử lý dứt điểm đối với các bãi rác ô nhiễm, bãi rác đã quá tải. Tập trung tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ 02 nhà máy xử lý rác phát điện; xây dựng phương án dự phòng, bảo đảm năng lực xử lý chất thải rắn sinh hoạt từ năm 2027.

- Rà soát, nâng cấp phần mềm Envisoft; điều chỉnh chế độ bảo trì, bảo dưỡng, chuẩn hóa quy trình vận hành, bảo đảm tính liên tục và độ tin cậy của dữ liệu quan trắc.

- Hoàn thiện cơ chế phối hợp quản lý môi trường biên, đảo và đa dạng sinh học; tăng cường nhân lực, phương tiện, thiết bị giám sát tại các địa bàn trọng điểm.

- Tăng cường quản lý môi trường tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, làng nghề và các cơ sở sản xuất xen kẽ trong khu dân cư; kiên quyết xử lý, di dời hoặc chấm dứt hoạt động đối với cơ sở gây ô nhiễm kéo dài, không phù hợp quy hoạch.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra đột xuất đối với các cơ sở có nguồn thải lớn, nguy cơ gây ô nhiễm cao hoặc đã từng vi phạm; theo dõi chặt chẽ việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, hạn chế tình trạng tái phạm.

- Tăng cường lồng ghép kịch bản biến đổi khí hậu trong quy hoạch, chương trình, dự án; đẩy mạnh thu gom, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp, hạn chế việc đốt rơm rạ.

- Rà soát, kiện toàn đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường tại cấp xã; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và bố trí nhân lực phù hợp với đặc điểm từng địa bàn. Định kỳ công khai thông tin về chất lượng môi trường, kết quả xử lý điểm ô nhiễm, tình hình chấp hành pháp luật của các nguồn thải lớn; đề cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bảo vệ môi trường.

Ban Đô thị HĐND thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT HĐND TP;
- UBND TP;
- Ban Đô thị HĐND TP;
- Các đại biểu HĐND TP khóa XVII;
- Lưu: VT, HSKH.

**TM. BAN ĐÔ THỊ
TRƯỞNG BAN**

Phạm Văn Khanh